TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-DS	*Hưng Yên, ngày 01 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 38/2025/TLST- DS ngày 09 tháng 5 năm 2025,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1980; địa chỉ: số nhà C, ngõ H P, tổ F, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là số nhà C, ngõ H P, tổ F, phường T, tỉnh Hưng Yên)

2. Bị đơn: anh Tống Đăng T, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là thôn H, xã Q, tỉnh Hưng Yên)

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền nợ: anh Tống Đăng T còn nợ anh Bùi Văn Đ số tiền nợ gốc là 285.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng). Anh Đ không yêu cầu anh T phải trả tiền lãi suất.

2. Về nghĩa vụ trả nợ: anh Tống Đăng T có trách nhiệm trả anh Bùi Văn Đ số tiền nợ gốc là 285.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về án phí:

- Anh Tống Đăng T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.125.000 đồng (Bẩy triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng)

- Trả lại anh Bùi Văn Đ số tiền đã nộp tạm ứng án phí **7.500.000 đồng** (Bẩy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000731 ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên)

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng yên;
- VKSND Khu vực 8- Hưng Yên;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Hùng